

Số: 173/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm N, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1971

HKTT: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Nơi ở hiện nay: Xóm N, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Quang H, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- Anh Trần Văn A, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1959

Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 60, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Lê Văn H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H Y thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H thống nhất thỏa thuận: Anh Lê Văn H được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Đại N, sinh ngày 06/4/2020, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về quyền thăm nom con chung: Chị Nguyễn Thị S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H không yêu cầu toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H, anh Đỗ Quang H, anh Trần Văn A, bà Phạm Thị H thống nhất xác định về trách nhiệm trả nợ như sau: Chị Nguyễn Thị S có trách nhiệm trả các khoản nợ gồm: Nợ anh Đỗ Quang H số tiền 15.300.000đ (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng; Nợ anh Trần Văn A số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); Nợ bà Phạm Thị H số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Trường hợp chị Nguyễn Thị S không trả được nợ, anh Đỗ Quang H, anh Trần Văn A, bà Phạm Thị H có quyền khởi kiện bằng vụ án độc lập khác theo quy định.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị SỬ đã nộp theo biên lai số 0004267 ngày 31/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị SỬ 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai số 0004267 ngày 31/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang